

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	1.98	0.9
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	2.85	1.8
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.70	4.4
USD/VND	25,459	0.0
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.3	0.2
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.5	0.2

Ngày 27/6, tỷ giá USD tự do vượt ngưỡng 26.000 VND/USD bởi chỉ số sức mạnh đồng USD (DXY index) tăng lên mức 106,05 điểm.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,321.20	0.3	-0.6	21.3	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	81.51	0.8	4.9	20.4	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	85.92	0.8	3.4	18.9	
Thép (USD/tấn)	510.0	-0.3	-2.0	-0.1	
Thịt heo (USD/kg)	2.4	0.2	3.7	25.1	
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	N/A	N/A	18.2

Theo The Minichi, dữ liệu từ khu vực công và tư nhân cho thấy giá gạo trung bình đã tăng tại các siêu thị ở Nhật Bản do nguồn cung khan hiếm khi nhiệt độ tăng cao vào mùa hè năm ngoái và nhu cầu gia tăng khi du lịch đến nước này bùng nổ.

	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	39,128	0.0
NASDAQ	19,751	0.3
S&P500	8,214	-0.1
FTSE 100	18,157	0.0
Nikkei 225	39,342	-0.8
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,454	-0.8
KOSPI Index	2,784	-0.3

- 1) Bà Michelle Bowman, Thống đốc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), ủng hộ việc tăng lãi suất nếu lạm phát vẫn duy trì ở mức cao như hiện tại bởi lượng người nhập cư lớn và các kích thích tài khóa mạnh tay của Washington nhiều khả năng sẽ khiến giá cả tại Mỹ tiếp tục tăng nhanh hơn gây nên áp lực lạm phát trong tương lai.
- 2) Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự kiến tăng trưởng kinh tế của Việt Nam đạt gần 6% trong năm 2024, được hỗ trợ bởi nhu cầu quốc tế mạnh, đầu tư nước ngoài ổn định và các chính sách điều tiết.

### Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.9	0.6%	60.4	4.6
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.5	0.2%	100.1	3.3
Năng lượng	1.7	-1.7%	17.5	1.7
Tài chính	42.1	-0.3%	11.4	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.7	0.0%	17.7	2.4
Công nghiệp	9.5	0.1%	39.7	2.7
Công nghệ thông tin	4.3	0.5%	29.0	6.9
Vật liệu xây dựng	9.8	-0.1%	30.8	2.2
Bất động sản	13.0	-0.1%	38.9	1.6
Dịch vụ tiện ích	6.3	-0.4%	22.6	2.3

Nguồn: Bloomberg

### Nhận định thị trường hàng ngày

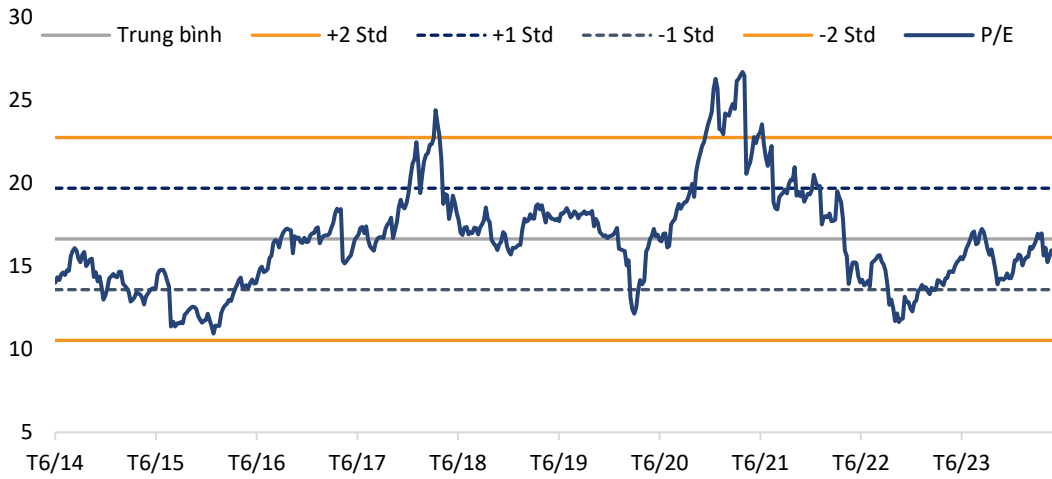
Dòng tiền cho thấy sự lưỡng lự khi thanh khoản dần suy yếu và giảm 20% so với phiên giao dịch trước đó. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1259,09 điểm (-2,15 điểm ~ 0,17%), thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 175/214.

Thị trường vẫn đang tồn tại nhiều dấu hiệu rủi ro khi các cổ phiếu phục hồi gần như không có thanh khoản đi kèm trong khi đang vận động ở vùng giá thấp. Các nhà đầu tư chú ý hạ tỉ trọng đòn bẩy và hạn chế mua các cổ phiếu đột ngột tăng xanh trong bối cảnh thị trường hiện tại. Ngưỡng hỗ trợ và kháng cự lần lượt là 1250/1300.

Các chỉ báo kỹ thuật của VN-Index									
RSI	Bollinger band	Thanh khoản/chỉ số	Độ rộng thị trường	Tương quan các đường MA	Hỗ trợ/Kháng cự	Lãi lỗ T+3	Trendline	Mẫu hình nền	
↓	↓	→	↓	↓	↑	→	→	→	→

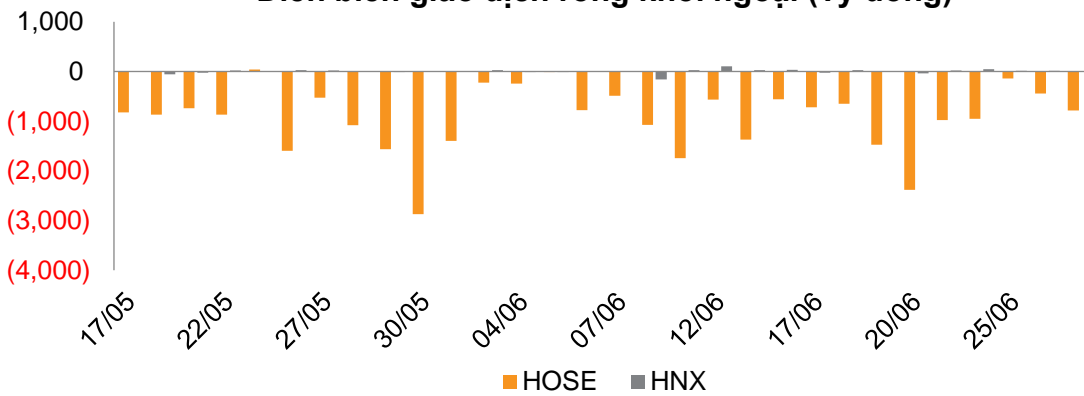
**Định giá P/E**

**Nhận định**



Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 15.8x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.

**Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)**



Khối ngoại bán ròng 1181 tỷ đồng tập trung vào FUEVFNVD (-791,7 tỷ), FPT (-101,5 tỷ), TCB (-74,7 tỷ), POW (-58,6 tỷ), VPB (-54,4 tỷ), CTG (-44,1 tỷ), HDB (-43 tỷ). Ngược lại, lực mua tập trung MWG (105,2 tỷ), PC1 (52,2 tỷ), KDH (42,3 tỷ).